

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2023

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Tổng quan điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của xã

1.1. Vị trí địa lý

Long Thành là xã đồng bằng sâu trũng, nằm ở phía Nam huyện Yên Thành. Trung tâm xã là điểm giao nhau giữa 2 tuyến giao thông huyết mạch của huyện (Đường QL48E và Trung- Long) cách trung tâm huyện 4 km. Địa giới hành chính tiếp giáp với 10 xã: Phía Bắc giáp xã Tăng Thành, Xuân Thành. Phía Đông giáp xã Vĩnh Thành, Nhân Thành. Phía Tây giáp xã Trung Thành, Nam Thành, Bắc Thành. Phía Nam giáp xã Bảo Thành, Viên Thành, Khánh Thành.

1.2. Điều kiện tự nhiên

Diện tích đất tự nhiên toàn xã là 964,86 ha. Trong đó: Đất nông nghiệp: 697,43 ha; đất phi nông nghiệp: 252,61 ha; đất chưa sử dụng: 15,13 ha.

1.3. Dân sinh kinh tế

Xã có 2.608 hộ với 10.172 nhân khẩu, trong đó có 1/3 dân số là Giáo dân. Dân cư được hình thành và phân bố 11 đơn vị xóm (trong đó có 5 xóm có Giáo dân, 3 xóm có giáo dân toàn tòng), 2 xứ đạo gồm 6 hộ đạo, 2 linh mục quản xứ. Hệ thống chính trị gồm 01 Đảng bộ: Có 16 chi bộ, với 349 Đảng viên, trong đó: 11 chi bộ nông thôn (trong đó có 3 chi bộ vùng giáo), 03 chi bộ trường học, 01 chi bộ y tế và 01 chi bộ Công an.

Dân số ổn định, Kinh tế- xã hội phát triển mạnh mẽ, Quốc phòng- An ninh được giữ vững, dân chủ được mở rộng, đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 57,6 triệu đồng/người/năm. Đảng bộ xã luôn giữ vững là Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Năm 2014 được UBND tỉnh Nghệ An công nhận xã đạt chuẩn NTM. Năm 2021 được UBND tỉnh Nghệ An công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Long Thành không ngừng quan tâm chú trọng

đến vấn đề tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn làm cho chất lượng cuộc sống người dân ngày một nâng cao.

II. Căn cứ thực hiện.

- Căn cứ Quyết định số: 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Quyết định số: 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Quyết định số: 1563/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định các nội dung, tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ công văn số: 3958/SNN-KHTC ngày 31/10/2022 của Sở nông nghiệp &PTNT tỉnh Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xét công nhận địa phương đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM ở cấp độ.

III. Kết quả thực hiện tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

a. Yêu cầu tiêu chí

13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định ≥ 1 .

13.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn

13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm ≥ 1 .

13.4. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã: Có ít nhất một mô hình sản phẩm chủ lực của xã ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử $\geq 10\%$.

13.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng: Xã có ít nhất 01 vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực đã được cấp mã số vùng trồng và có liên kết với các đơn vị hé biến, tiểu thụ.

13.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.

13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường): Có ít nhất một mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị.

b. Kết quả thực hiện tiêu chí:

13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định -cần đạt ≥ 1

Hiện nay, trên địa bàn xã Long Thành có 02 hợp tác xã (HTX Nông nghiệp và dịch vụ Nam Long và HTX Nông nghiệp và dịch vụ Bắc Long). Các HTX tuân thủ nguyên tắc tổ chức, hoạt động theo luật HTX năm 2012, cụ thể:

HTX nông nghiệp và dịch vụ Nam Long: Được chuyển đổi theo luật HTX 2012 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2712 0000.18 được cấp ngày 22/08/2016 bởi phòng Tài chính- KH, UBND huyện Yên Thành. HTX NN và DV Nam Long sau chuyển đổi có tổng cộng là 42 thành viên. Trong đó Hội đồng quản trị gồm 3 người, ban kiểm soát HTX gồm 2 người được bầu tại đại hội thành viên. HTX phân công 01 người phụ trách kế toán theo quy định và 1 người phụ trách kho quỹ. Công tác tài chính, kế toán thực hiện đúng theo quy định Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính. Vốn điều lệ của HTX là 300.000.000 đồng. Mức góp vốn tối thiểu 1.000.000 đồng/thành viên và tối đa là 50.000.000 đồng/thành viên (đảm bảo không quá 20% vốn điều lệ theo quy định). HTX đã tiến hành cấp giấy chứng nhận vốn góp cho các thành viên và lập sổ đăng ký thành viên ngay sau khi được cấp giấy chứng nhận HTX; các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ đều nằm trong danh mục ngành nghề theo giấy chứng nhận đăng ký HTX.

HTX nông nghiệp và dịch vụ Bắc Long: Được chuyển đổi theo luật HTX 2012 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2712 0000.19 được cấp ngày 22/08/2016 bởi phòng Tài chính- KH, UBND huyện Yên Thành. HTX NN và DV Bắc Long sau chuyển đổi có tổng cộng là 30 thành viên. Trong đó Hội đồng quản trị gồm 3 người, ban kiểm HTX gồm 2 người được bầu tại đại hội thành viên. HTX phân công 01 người phụ trách kế toán theo quy định và 1 người phụ trách kho quỹ; Công tác tài chính, kế toán thực hiện đúng theo quy định Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính. Vốn điều lệ của HTX là 430.000.000 đồng. Mức góp vốn tối thiểu 2.000.000 đồng/thành viên và tối đa là 40.000.000 đồng/thành viên (đảm bảo không quá 20% vốn điều lệ theo quy định). HTX đã tiến hành cấp giấy chứng nhận vốn góp cho các thành viên và lập sổ đăng ký thành

viên ngay sau khi được cấp giấy chứng nhận HTX; Các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ đều nằm trong danh mục ngành nghề theo giấy chứng nhận đăng ký HTX.

Có 01 HTX nông nghiệp được xếp loại khá là HTX nông nghiệp và dịch vụ Nam Long năm 2022 hợp tác xã được xếp loại khá theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và đầu tư.

13.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương - cần đạt ≥ 1

Năm 2023, trên địa bàn xã có 02 sản phẩm: “Lươn ướp” và “lươn cuộn thịt” của hộ Kinh doanh Nguyễn Minh Thao (Làng nghề nuôi và chế biến lươn Phan Thanh) được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3* theo Quyết định số: 2780/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND huyện Yên Thành.

13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm - cần đạt ≥ 1

Hàng năm, UBND xã phối hợp cùng Trung tâm DVNN huyện, HTX Nông nghiệp và dịch vụ Bắc Long, Nam Long xây dựng các mô hình sản xuất lúa áp dụng cơ giới hóa và liên kết bao tiêu sản phẩm.

Vụ Xuân 2022 xây dựng mô hình liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm lúa VNR20 tại xóm Điện Yên, Văn Trai với quy mô 80,25ha. Vụ Hè Thu 2023 xây dựng mô hình liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm lúa Khang dân 18 tại xóm Vạn Tràng, Văn Tràng, Giáp Ngói, Quang Trung với diện tích 158,4ha. Ứng dụng cơ giới hóa các khâu làm đất bằng máy cày, khâu phun thuốc trừ sâu bằng máy bay và thu hoạch lúa bằng máy gặt liên hợp. Các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của HTX thực hiện đạt hiệu quả cao, được người dân đồng tình ủng hộ, nhân rộng.

Hàng năm, HTX nông nghiệp và dịch vụ Nam Long đều liên kết và hợp đồng với các doanh nghiệp để tổ chức sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa thương phẩm. Đầu năm 2022, HTX nông nghiệp và dịch vụ Nam Long đã ký hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa gạo với Công ty vật tư nông nghiệp Yên Thành, thời hạn hợp đồng 3 năm (2022-2024) liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa gạo TBR225 trong vụ xuân và giống lúa Khang dân 18 trong vụ Hè Thu. Trong năm 2022 và 2023, HTX NN&DV Nam Long đã liên kết với công ty vật tư nông nghiệp Yên Thành sản xuất được 100 ha lúa TBR225, thu mua 720 tấn lúa

thương phẩm và 160ha lúa Khang dân 18, thu mua 880 tấn lúa thương phẩm. Các mô hình thực hiện tốt và đem lại hiệu quả kinh tế cao cho bà con nông dân.

Ngoài ra trên địa bàn xã có mô hình “Sản xuất lợn giống” của hộ anh Hoàng Kim Lượng -xóm Rú Đất ứng dụng công nghệ cao trong việc ương nuôi con giống. Doanh thu bình quân trên 1tỷ đồng/năm.

13.4. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã -cần đạt ≥ 1 mô hình

Sản phẩm OCOP xếp hạng 3 sao “Lợn ứp”, “ Lợn cuộn thịt” của hộ kinh doanh Nguyễn Minh Thao (Làng nghề nuôi và chế biến lợn Phan Thanh” đã có mã QR để truy xuất nguồn gốc.

13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử -cần đạt $\geq 10\%$

Sản phẩm OCOP xếp hạng 3 sao “Lợn ứp”, “ Lợn cuộn thịt” của hộ kinh doanh Nguyễn Minh Thao (Làng nghề nuôi và chế biến lợn Phan Thanh” đã được đăng ký và bán trên kênh thương mại điện tử <https://postmart.vn/>.

Phân đầu đến năm 2024, sản phẩm lúa gạo của HTX Nông nghiệp và DV Nam Long được bán trên kênh thương mại điện tử.

13.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng và có liên kết với các đơn vị chế biến, tiêu thụ

UBND xã Long Thành đang lập kế hoạch trình UBND huyện, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để cấp mã vùng trồng lúa theo đúng quy định.

13.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội

Trang thông tin điện tử địa chỉ <https://longthanh.yenthanh.nghean.gov.vn> của xã Long Thành được Ban biên tập xã vận hành có hiệu quả. Ngoài ra, một số fanpage, group mạng xã hội Facebook như Long Thành Online... thường xuyên cập nhật các thông tin hành chính của địa phương, các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, phong trào hoạt động TDTT, các điểm đến du lịch là di tích được công nhận xếp hạng gồm: Di tích lịch sử cấp tỉnh Đền Thượng; Di tích lịch sử cấp Quốc gia: Hoàng Tá Thôn; Di tích lịch sử cấp tỉnh: Đình Điện Yên. Làng nghề nuôi và chế biến lợn Phan Thanh...

13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường) (cần đạt ≥ 1 mô hình)

Mô hình chế biến lợn của làng nghề “ Nuôi và chế biến lợn Phan Thanh” với các sản phẩm lợn ứp sẵn, lợn cuộn thịt, lợn rọc thịt,.....được xem là Mô

hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường) tại địa phương hiện nay.

Về kinh tế: Hoạt động chế biến lươn của làng nghề “ Nuôi và chế biến lươn Phan Thanh” có 51/197 hộ dân tham gia làm nghề (chiếm 25,9%), sản xuất kinh doanh ổn định liên tục và mang lại hiệu quả cao: Giá trị sản xuất từ nghề năm 2020 đạt 334.026 triệu đồng, năm 2021 đạt 343.240 triệu đồng, năm 2022 đạt 378.826 triệu đồng; nghề đã giải quyết công ăn việc làm cho hơn 300 lao động thường xuyên, với mức lương bình quân 4,5- 5 triệu đồng/người/tháng.

Về văn hóa: Nghề chế biến lươn có từ lâu đời, là nét văn hóa đặc sắc tại địa phương, hàng năm tổ chức các hoạt động để quảng bá hình ảnh và sản phẩm của làng nghề và đưa sản phẩm làng nghề tham gia các hội chợ, hội nghị xúc tiến thương mại. Đặc biệt trong năm 2023 sản phẩm “ lươn ướp” “lươn cuộn thịt” đã được UBND huyện Yên Thành công nhận sản phẩm đạt OCOP 3*.

Về môi trường: Làng nghề luôn tuân thủ đúng các nội dung đã cam kết trong Kế hoạch bảo vệ môi trường đã được UBND huyện Yên Thành phê duyệt.

c. Tự đánh giá tiêu chí số 13: Chưa đạt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn trên địa bàn xã Long Thành trong xây dựng xã NTM nâng cao năm 2023./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ;
- Đoàn kiểm tra tỉnh;
- Phòng NN&PTNT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đề